| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THỊ XÃ THÁI HOÀ**<br>**TỈNH NGHỆ AN**<br>Số: 119/2024/QĐST-HNGĐ | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

*Thái Hoà, ngày 21 tháng 12 năm 2024*

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 167/2024/TLST-HNGĐ ngày 05/12/2024, giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Hưng H, sinh năm 1985

Nơi thường trú: Khối T, phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An

Nơi tạm trú: Khối S, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Nguyệt T, sinh năm 1987

Nơi thường trú: Khối T, phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An

Nơi tạm trú: Khối Đ, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2024.

## XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

1- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Trần Hưng H và chị Nguyễn Thị Nguyệt T.

2- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: anh Trần Hưng H và chị Nguyễn Thị Nguyệt T thoả thuận, thống nhất thuận tình ly hôn.

* Về việc nuôi con chung:

Giao cho anh Trần Hưng H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 01 (một) con chung là Trần Hưng Đ, sinh ngày 31/3/2013 cho đến khi trưởng thành.

Giao cho chị Nguyễn Thị Nguyệt T được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 (hai) con chung là Trần Nguyễn Huyền M, sinh ngày 25/01/2015 và Trần Hưng H, sinh ngày 21/02/2020 cho đến khi trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con: anh Trần Hưng H và chị Nguyễn Thị Nguyệt T tự thoả thuận, không yêu cầu toà án giải quyết.

Các bên có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

* Về quan hệ tài sản: anh Trần Hưng H và chị Nguyễn Thị Nguyệt T tự thoả thuận, không yêu cầu toà án giải quyết.

* Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, anh Trần Hưng H thỏa thuận chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh H đã nộp theo biên lai thu tiền số 0007028 ngày 05/12/2024 tại chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thái Hòa. Trả lại cho anh H số tiền tạm ứng án phí 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3 - Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Thẩm phán**

***Nơi nhận:***
*- Đương sự;*
*- VKSND thị xã Thái Hòa;*
*- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;*
*- TAND tỉnh Nghệ An;*
*- UBND phường H, thành phố V để ghi vào sổ hộ tịch (đăng ký kết hôn ngày 01/10/2012);*
*- Lưu hồ sơ.*

**Nguyễn Đình Sơn**